

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày: 05 - 7- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh H Khỏi

Bà Đoàn Thị Bầy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương– Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn H; Sinh năm 1978; Tại Hậu Giang; Nơi thường trú: ấp C, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: khóm Y, phường X, thành phố C; Nghề nghiệp: Chạy xe hon đa khách; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị T; Anh, chị em ruột: 03 người (bị cáo là con thứ ba trong gia đình); Vợ: Lê Thanh H1 (không còn sống chung); Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: 02 lần: Tại Bản án số 172/2012/HSPT ngày 28/8/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, về tội “Đánh Bạc”; chấp hành xong thời gian thử thách, chưa chấp hành phần án phí. Năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù về theo Bản án số 08/2019/HSST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Chấp hành xong án phí hình sự ngày 22/4/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2020. Tiền sự: 02 lần; Năm 2017 bị Công an Phường 6, thành phố Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với mức phạt tiền là: 1.500.000 đồng (chưa chấp hành). Năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ban hành Quyết định số 207/2020/QĐ-TA ngày 09/10/2020 áp dụng

biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian 20 tháng, chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã ngày 20/5/2023, tạm giữ ngày 20/5/2023, chuyển sang tạm giam từ ngày 23/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. Có mặt.

Bị hại: Ông Hồ Minh H1, sinh năm 1982; Địa chỉ: khóm 5, phường 9, thành phố Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 17/4/2022, Lê Văn H điều khiển xe mô tô, biển số kiểm soát 52 N6-9946 chở khách đi qua đoạn đường thuộc khóm 2, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau; khi trả khách xong, trên đường về H nhìn thấy giàn giáo bằng sắt để gần công trình không ai trông coi nên H lén lút vào lấy trộm tài sản để lên xe mô tô chở đi một đoạn thì bị ông Hồ Minh H1 (chủ tài sản) phát hiện giữ lại cùng với tang vật.

Tài sản, đồ vật tạm giữ trong vụ án gồm: Ngày 17/4/2022 thu giữ một bộ giàn giáo bằng sắt, một xe mô tô biển số kiểm soát 52N6-9946. Ngày 27/8/2022 thu giữ một giấy đăng ký mô tô, xe máy đứng tên Nguyễn Văn L.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Cà Mau kết luận: tại thời điểm tháng 4 năm 2022: 01(một) giàn giáo bằng sắt, đã qua sử dụng, có giá trị 170.000 đồng.

Ngày 09/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau đã trả lại giàn giáo cho ông Hồ Minh H1.

Tại Cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

Vật chứng của vụ án: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, nên không đặt ra xem xét.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 52N6 9946 và giấy đăng ký xe tên Nguyễn Văn L qua điều tra xác định: Vào năm 2022, H mua xe của bà Nguyễn Thị N, giá 3.000.000 đồng. Do đó, xác định xe trên là do Lê Văn H là chủ sở hữu hợp pháp và

H đã dùng vào việc trộm cắp tài sản, nên đề nghị tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Đối với bị hại ông Hồ Minh H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông H1 có đơn xin vắng mặt. Xét thấy, việc giải quyết vắng mặt ông H1 không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H1 theo luật định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H thừa nhận: Bản thân Lê Văn H có tiền án chưa được xóa án tích, vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/4/2022, Lê Văn H có hành vi lén lút chiếm đoạt một bộ giàn giáo bằng sắt trị giá 170.000 đồng của ông Hồ Minh H1 nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của chủ sở hữu nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi bị cáo đã gây ra nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là 01 tiền án năm 2012 chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; có 02 về tiền sự, Năm 2017, bị Công an phường 6, thành phố Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính; Năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa chấp hành các quyết định. Qua đó, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật không tốt, không sửa chữa lỗi của bản thân, mà tiếp tục vi phạm. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây các là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Đối với tình tiết giảm nhẹ có người thân là ông nội (bị cáo không nhớ rõ họ tên); chú ruột là

ông Lê Văn T có công với cách mạng, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp chứng cứ chứng minh, nên không xem xét là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tài sản bị chiếm đoạt là giàn giáo bằng sắt đã trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét, giải quyết là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô biển số kiểm soát 52N6 9946 và giấy đăng ký xe tên Nguyễn Văn L là tài sản của Lê Văn H. Xét thấy, đây là tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước là có căn cứ.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo pH1 nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106; 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2023.

Về vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số kiểm soát 52N6 - 9946 và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Nguyễn Văn L, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/12/2022.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp). Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND TP. Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự TP. Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự TP. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Hân